

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T ngày 26 tháng 04 năm 2014

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F.I.T

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả HĐKD năm 2013 và Kế hoạch KD năm 2014 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2013 | Kết quả năm 2013 | Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch |
|--|-------------|-------------------|------------------|---------------------------|
| Doanh thu | triệu đồng | 215.210 | 236.215 | 109,8% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | triệu đồng | 44.860 | 45.900 | 102,3% |
| Tổng lợi nhuận sau thuế | triệu đồng | 33.645 | 34.340 | 102,1% |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu | % | 20,8% | 19,4% | 93,4% |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ | % | 21,4% | 21,8% | 101,9% |

- Kế hoạch kinh doanh năm 2014:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Giá trị |
|---------------------------|-------------|---------|
| Doanh thu thuần từ HĐKD | triệu đồng | 188.900 |
| Doanh thu tài chính | triệu đồng | 65.091 |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | triệu đồng | 100.990 |
| Tổng lợi nhuận sau thuế | triệu đồng | 78.780 |

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Giá trị |
|--|-------------|---------|
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu | % | 40% |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu | % | 31% |
| Cổ tức | % | 15% |

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của công ty năm 2013

Điều 3. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGĐ

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013

Điều 5: Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2014

Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán Vaco là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên của Công ty năm 2014.

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, cụ thể như sau:

| STT | Diễn giải | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----|--|-------------|----------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế 2013 | đồng | 45.909.159.785 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp 2013 | đồng | 11.566.539.113 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN 2013 | đồng | 34.342.620.672 |
| 4 | Chi cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu (20%) (đã chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả) | đồng | 31.500.000.000 |
| 5 | Trích quỹ đầu tư phát triển 2013 (2%) | đồng | 686.852.413 |
| 6 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2013 (2%) | đồng | 686.852.413 |
| 7 | Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau | đồng | 1.468.915.845 |

Điều 7: Thông qua Phương án thù lao của HĐQT, BKS của công ty năm 2014

| STT | Chức vụ | Số người | Mức thù lao (đồng/tháng) |
|-----|--------------------------|----------|--------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 5.000.000 |
| 2 | Phó Chủ tịch HĐQT | 1 | 4.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT | 3 | 2.500.000 |
| 4 | Trưởng ban kiểm soát | 1 | 3.000.000 |
| 5 | Thành viên ban kiểm soát | 2 | 1.500.000 |

Điều 8: Thông qua việc xử lý số cổ phiếu lẻ để đảm bảo vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu năm 2014 (cả hai đợt) là: 500.000.000.000 đồng

Thông qua việc xử lý cổ phiếu còn lại (cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết) của cả hai đợt chào bán để đảm bảo vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán đợt 2 là: 500.000.000.000 đồng, tương đương 50.000.000 cổ phần (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 14/GCN-UBCK ngày 04/03/2014) theo phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại số cổ phiếu còn lại này cho các đối tượng khác, với giá bán bằng giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần.

Điều 9: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2015

- Vốn điều lệ trước khi thực hiện tăng vốn thêm (*giả định trước khi thực hiện tăng vốn tiếp trong năm 2015, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu thành công trong đợt 2/2014*): **500.000.000.000 (Năm trăm tỷ) đồng.**
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **40.000.000 cổ phiếu**
- Tỷ lệ dự kiến số cổ phần phát hành thêm/Tổng số cổ phần trước phát hành (với giả định số lượng cổ phiếu tại thời điểm trước khi thực hiện phát hành thêm là 500.000.000.000 đồng): 80%
- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu, cán bộ nhân viên
- ✓ **Trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu:**
 - Số lượng cổ phiếu phát hành: **7.500.000 cổ phần**
 - Tỷ lệ thực hiện: 100:15 (*Mỗi cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 3 cổ phiếu mới*)
 - Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế năm 2014
- ✓ **Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**
 - Số lượng cổ phiếu chào bán tối đa: **30.000.000 cổ phiếu**
 - Cổ đông hiện hữu được hưởng quyền mua theo tỷ lệ nắm giữ tại thời điểm chốt danh sách. Giả sử tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, vốn điều lệ của FIT là 500 tỷ đồng. Khi đó cổ đông hiện hữu sẽ được quyền mua cổ phiếu mới theo tỷ lệ 60% (mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 6 cổ phiếu mới).
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần.
- ✓ **Phát hành cổ phần cho cán bộ nhân viên**
 - Số lượng phát hành tối đa: **2.500.000 cổ phần**
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
 - Tiêu chí và Danh sách được mua cổ phần ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

Đợt phát hành cổ phiếu của FIT được chào bán cho cho cổ đông hiện hữu, cán bộ nhân viên. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của FIT, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu FIT được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ nhân viên là 10.000 đồng/cổ phần.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

✓ Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 325.000.000.000 đồng (không tính số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2014, chỉ tính số tiền thu thêm được từ việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ nhân viên).

✓ Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

- Tăng vốn phục vụ mục đích kinh doanh, mở rộng quy mô hoạt động;
- Đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có khả năng tăng trưởng cao thuộc các ngành hàng phát triển như tiêu dùng, nông sản, thực phẩm, tài chính...;
- Bổ sung vốn lưu động cho công ty;

(Ủy quyền cho HĐQT lập phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên).

▪ Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung;

✓ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.

✓ Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

▪ Ủy quyền cho HĐQT

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc khác liên quan đến trong đợt chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ này.

(Chi tiết theo phương án phát hành đính kèm)

Điều 10: Thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015

▪ **Phương án phát hành:**

Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T năm 2015 (sau đây gọi tắt là Trái phiếu)

Loại Trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi

Đồng tiền phát hành: Đồng Việt Nam

Mệnh giá: 100.000 VNĐ(Một trăm ngàn đồng)/Trái phiếu

Hình thức phát hành: Bút toán ghi sổ

Kỳ hạn Trái phiếu: 1 năm

Thời gian trả lãi: Lãi suất trả vào cuối kỳ

Mức lãi suất: 3%/ năm

Thời gian phát hành: Dự kiến sau thời điểm phát hành 30.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong năm 2015 theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2015 (Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm phát hành phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn của Công ty)

Giá trị phát hành: 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng).

Giá phát hành: 100.000 VNĐ(Một trăm ngàn đồng)/Trái phiếu

Phương thức phát hành: Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.

Phương thức thanh toán gốc, lãi

- Tiền lãi trái phiếu được trả sau 12 tháng kể từ ngày phát hành. Nếu ngày trả lãi này không phải là ngày làm việc thì ngày thanh toán lãi sẽ là ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp đến hạn trả lãi, trái chủ không đến nhận lãi thì lãi trái phiếu sẽ được bảo lưu, không tính nhập gốc.
- Tiền gốc trái phiếu được quyền chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T với tỷ lệ chuyển đổi được quy định dưới đây.
- Việc thanh toán tiền lãi trái phiếu và việc chuyển đổi tiền gốc Trái phiếu thành cổ phần Công ty cổ phần đầu tư F.I.T sẽ được thực hiện tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T hoặc Công ty chứng khoán do Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T uỷ quyền.
- Trái phiếu không được thanh toán trước hạn.

Hình thức chuyển đổi Trái phiếu

- Thời gian chuyển đổi: Trái phiếu được chuyển đổi sau 1 năm, vào ngày đáo hạn Trái phiếu.
Số trái phiếu còn lại nếu nhà đầu tư không thực hiện quyền chuyển đổi sẽ được nhận lãi theo quy định về Lãi trái phiếu và nhận lại gốc.
- Giá chuyển đổi: Mệnh giá Trái phiếu sẽ được sử dụng làm cơ sở để chuyển đổi thành cổ phiếu. Giá cổ phiếu được sử dụng để chuyển đổi là 10.000 VND/cổ phần
- Tỷ lệ chuyển đổi: Mỗi 01 (một) trái phiếu mệnh giá 100.000 VND sẽ được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phiếu mệnh giá 10.000 VNĐ.
- Quy trình chuyển đổi: Vào ngày đáo hạn Trái phiếu, sau khi trái chủ nhận lãi trái phiếu, toàn bộ phần gốc trái phiếu theo mệnh giá sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T theo giá chuyển đổi quy định ở trên. Việc chuyển đổi sẽ được thực hiện tại Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T hoặc Công ty chứng khoán do Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T uỷ quyền. Trái chủ sẽ nhận được xác nhận của tổ chức phát hành về việc thực hiện chuyển đổi cũng như Giấy chứng nhận sở hữu Cổ phiếu.

Hạn chế của việc phát hành

Trong trường hợp Công ty bị thanh lý, người sở hữu trái phiếu chỉ được thanh toán sau khi Công ty đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm khác.

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài

Nhằm đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tối đa không quá 49% theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15 tháng 04 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên Thị trường chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ trái phiếu chuyển đổi bán cho nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) không vượt quá 49% số trái phiếu chuyển đổi chào bán.

▪ Phương án sử dụng vốn

- ✓ Tăng vốn phục vụ mục đích kinh doanh, mở rộng quy mô hoạt động;
- ✓ Đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có khả năng tăng trưởng cao thuộc các ngành hàng phát triển như tiêu dùng, nông sản, thực phẩm, tài chính...;
- ✓ Bổ sung vốn lưu động cho công ty;

(Ủy quyền cho HĐQT lập phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên)

▪ **Kế hoạch trả gốc và lãi trái phiếu**

Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch bố trí nguồn cũng như phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu)

▪ **Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung;**

✓ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoàn tất và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi chuyển đổi.

✓ Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc chuyển đổi, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu mới trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

▪ **Ủy quyền cho HĐQT**

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc khác liên quan đến trong đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi này.

(Chi tiết theo phương án phát hành đính kèm)

Điều 11: Thông qua Thay đổi trụ sở chính của Công ty

Trụ sở chính cũ:

- Số 17 Thế Giao, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại: 04 35430005
- Fax: 04 35430003

Trụ sở chính mới:

- Tầng 16, Tòa nhà Center Building (Hapulico Complex) – số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Điện thoại: 04 73094688
- Fax: 04 73094686

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi Điều lệ và thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thay đổi trụ sở chính của Công ty.

Điều 12: Thông qua Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

| STT | Tên Ngành | Mã Ngành |
|-----|--|----------|
| 1 | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản | 1080 |
| 2 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống | 4620 |
| 3 | Bán buôn gạo | 4631 |
| 4 | Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thủy sản; | 4632 |

| | | |
|---|--|------|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn rau, quả - Kinh doanh thực phẩm chức năng (Thông tư 08/2004/TT-BYT ngày 23 tháng 8 năm 2004) | |
| 5 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh | 4663 |
| 6 | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; | 4669 |
| 7 | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế | 4649 |

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi Điều lệ và thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Điều 13: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2013 - 2018 đối với ông Dương Minh Tú
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 đối với bà Nguyễn Thị Hồng Anh
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 đối với bà Trần Thị Phương Thảo

Điều 14: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018, cụ thể như sau:

- Bầu bổ sung ông Phan Minh Sáng vào thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2013 - 2018
- Bầu bổ sung ông Lưu Đức Quang vào thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018
- Bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Thanh Thúy vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018

Điều 15: Điều khoản thi hành

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỊCH HĐQT
Phan Trung Phương

